TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 02 – 03 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký Tòa án: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/HSST-QĐ ngày 16/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1983 tại Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà: Trần Thị T; Có vợ là: Phạm Thị T; Vợ chồng có 02 con chung (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, thành phố PY, tỉnh TN. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1987 tại Phổ Yên, Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm XH2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết); Con bà: Lê Thị N; Có vợ là: Dương Thị Thanh T, vợ chồng có 03 con chung (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: (02), cụ thể:

+ Năm 2009, bị Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên xử phạt 350.000 đồng về hành vi "Đánh nhau" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 186/QĐ-XPHC ngày 03/6/2009.

+ Năm 2010, bị Công an huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPHC ngày 26/7/2010.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, thành phố PY, tỉnh TN. Có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1978 tại Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm TV1, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Dương Văn Q ; Con bà: Vũ Thị L; Có vợ là: Trần Thị Á; Vợ chồng có 02 con chung (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, thành phố PY, tỉnh TN. Có mặt tại phiên tòa.

4. Dương Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1987 tại Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Dương Văn B (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị K; Có vợ là: Đặng Thị M; Vợ chồng có 03 con chung (con lớn sinh năm 2013; con nhỏ sinh năm 2022).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, thành phố PY, tỉnh TN. Có mặt tại phiên tòa.

5. Lại Huy N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1984 tại Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm AB, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lại Huy T; Con bà: Phạm Thị T; Có vợ là Tô Thị H; Vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012).

Tiền án: 01, cụ thể: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 (Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" do bị cáo mới chấp

hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm của bản án này ngày 25/10/2022).

Tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, thành phố PY, tỉnh TN. Có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1980 tại Phổ Yên, Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà: Trần Thị T, Có vợ là: Hoàng Thị X; Vợ chồng có 04 con chung (Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, thành phố PY, tỉnh TN. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Xóm TV2, xã TC, Tp. PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Xuân T; sinh năm 1977; Nơi cư trú: Xóm TV1, xã TC, Tp. PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/10/2022 tại nhà ở của bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1964) thuộc Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; tổ công tác của Công an thành phố Phổ Yên phát hiện Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N đang đánh bạc trái phép dưới hình thức "Xóc đĩa" được thua bằng tiền. Tang vật thu giữ gồm: 18.250.000 trên chiếu bạc, 01 chăn nhung nhiều màu sắc, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn 01 mặt màu trắng 01 mặt màu vàng và 600.000 đồng trên người Nguyễn Văn Q. Sau đó, tổ công tác của Công an thành phố Phổ Yên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng trên, niêm phong vật chứng thu giữ đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu cùng các đối tượng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 23/10/2022, Q, N, H và C đến nhà bà Nguyễn Thị T tại Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN để uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Q, N, H và C cùng rủ nhau vào buồng ngủ nhà bà T để đánh bạc dưới hình thức "Xóc đĩa" được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng hơn 21 giờ cùng ngày thì L và N đến nhà bà T để cùng tham gia đánh bạc. Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc gồm C bỏ ra 5.200.000 đồng, Q bỏ ra 550.000 đồng, H bỏ ra 3.000.000 đồng, N bỏ ra khoảng 3.000.000 đồng, L bỏ ra 4.500.000 đồng và N bỏ ra 2.000.000 đồng. Về hình thức đánh bạc "Xóc đĩa" được các đối tượng tham gia đánh bạc quy ước như sau: C là người xóc cái, quân vị được đặt trong lòng chiếc đĩa sứ úp chiếc bát lên, C xóc cái xong thì những người chơi tiến hành đặt tiền cược ở cửa chẵn hoặc cửa lẻ để cược với C. Mỗi ván bạc tối thiểu đặt cược là 50.000 đồng, tối đa là 500.000 đồng. Những người chơi đặt cửa xong thì C sẽ mở bát, nếu quân vị có 02 mặt trắng, 02 mặt vàng hoặc 04 mặt trắng hoặc 04 mặt vàng có nghĩa là chẵn thì những người đặt cửa chẵn sẽ thắng bạc. Nếu quân vị có 03 mặt trắng, 01 mặt vàng hoặc 03 mặt vàng, 01 mặt trắng có nghĩa là lẻ thì những người đặt cửa lẻ sẽ thắng bạc. Người thắng được C trả cho số tiền bằng số tiền người đó đặt cược, nếu thua thì mất số tiền đã đặt cược cho C. Các đối tượng đánh bạc đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 18.250.000 đồng trên chiếu bạc, 01 chăn nhung nhiều màu sắc, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn 1 mặt màu trắng 1 mặt màu vàng và 600.000 đồng trên người Nguyễn Văn Q. Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Q, quá trình điều tra xác định Q không sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản kết luận giám định số: 1673/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Số tiền mà cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phổ Yên gửi trưng cầu giám định là tiền thật.

Lời khai nhận của các đối tượng phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức *"Xóc đĩa"* là **18.250.000 đồng**.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 18.850.000 đồng, 01 chăn nhung nhiều màu sắc, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn 1 mặt màu trắng 1 mặt màu vàng được chuyển đến tài khoản và kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên nên tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSPY ngày 30/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N phạm tội "Đánh bạc".

2.Về hình phạt

2.1 Về hình phạt chính:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Đối với bị cáo Lại Huy N);

Đề nghị xử phạt bị cáo Lại Huy N mức án từ **06** - **09** tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L);

Đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** đến **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** đến **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn H mức án từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** đến **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn N mức án từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** đến **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** đến **18** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2 Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn nhung nhiều màu sắc; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn 1 mặt màu trắng 1 mặt màu vàng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 18.250.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại số tiền: 600.000 đồng thu trên người của Nguyễn Văn Q tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương để làm người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường … và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do hám lợi nên trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 21 giờ 30 phút ngày 23/10/2022 tại nhà của bà Nguyễn Thị T ở Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh TN; Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức "Xóc đĩa" được thua bằng tiền thì bị phát hiện xử lý. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là **18.250.000 đồng.**

Tại bản kết luận giám định số: 1673/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Số tiền mà cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phổ Yên gửi trưng cầu giám định trong phong bì "T" là tiền thật.

Hành vi, ý thức của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSPY ngày 30/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*"**Điều 321. Tội đánh bạc***

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3]. *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy*:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do các bị cáo hám lời, không chịu lao động, tu dưỡng, rèn luyện, muốn kiếm tiền một cách bất chính nên dẫn các bị cáo đến việc phạm tội như đã nêu ở trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

4.1. Về nhân thân:

- Quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N chưa có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, quá trình sinh sống tại địa phương đã bị xử phạt vi phạm hành chính cụ thể: Năm 2009, bị Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên xử phạt 350.000 đồng về hành vi "Đánh nhau" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 186/QĐ-XPHC ngày 03/6/2009; Năm 2010, bị Công an huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-

XPHC ngày 26/7/2010. Tuy nhiên, bị cáo đã được xóa vi phạm đến nay đã trên 10 năm và được coi là chưa vi phạm.

- Đối với bị cáo Lại Huy N, bị cáo đã bị kết án về tội "Đánh bạc" năm 2018, cụ thể: tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo Lại Huy N 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên có căn cứ cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*","*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Lại Huy N quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị cáo Lại Huy N còn có bố đẻ là Lại Huy T đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế và có thân nhân tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc do đó có căn cứ cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.3 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lại Huy N phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự bởi bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích.

4.4 Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, không xác định được ai là người khởi xướng, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính bột phát, tuy nhiên: Bị cáo Nguyễn Văn C là người sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất (5.200.000 đồng), tham gia đánh bạc từ đầu, là người xóc cái trong các ván bạc và tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác một cách tích cực cho đến khi bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang. Do đó bị cáo C là người giữ vai trò cao nhất trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn L tuy là người đến sau cùng (Quá trình điều tra và tại phiên tòa L khai bị cáo đến nhà bà T thấy mọi người đánh bạc thì vào chơi đánh được khoảng 15 phút thì bị bắt, các bị cáo khác thừa nhận lời khai của L) tuy nhiên bị cáo khai có 4.500.000đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc nên xác định L sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ hai, sau bị cáo C (4.500.000 đồng) và tham gia đánh bạc cho đến khi bị bắt, do đó bị cáo giữ vai trò cao thứ hai sau bị cáo C.

Bị cáo Dương Văn H và Dương Văn N sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ ba, sau bị cáo C và L (H và N mỗi bị cáo sử dụng số tiền khoảng 3.000.000 đồng) và tham gia đánh bạc tích cực từ giai đoạn đầu cho đến khi bị bắt, do đó bị cáo giữ vai trò cao thứ ba sau bị cáo C và L.

Bị cáo Lại Huy N sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ tư, sau bị cáo C, L, H và N (N sử dụng 2.000.000 đồng) nhưng tham gia đánh bạc sau các bị cáo C, H, N, Q; Bị cáo Nguyễn Văn Q sử dụng số tiền đánh bạc ít nhất (550.000 đồng) nhưng tham gia đánh bạc từ giai đoạn đầu nên các bị cáo N, Q giữ vai trò cao thứ tư sau bị cáo C, L, H và N.

[5]. *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Bị cáo Lại Huy N là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi đánh bạc trái phép, chưa được xóa án tích mà lại vi phạm, không những thế bị cáo còn phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Mặt khác, bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ tư trong vụ án và đánh bạc tích cực cho đến khi bị bắt. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và cộng đồng dân cư một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N là người chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ -HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết: 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự ngày 23/3/2022 cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn L mặc dù đã bị xử lý hành chính trong các năm 2009 và 2010. Tuy nhiên, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo đã được xóa vi phạm theo quy định. Mặt khác, Bị cáo có nhiều tình tiết tiết giảm nhẹ và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nơi cư trú ổn định. Căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NQ -HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết: 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự ngày 23/3/2022 bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt phạt tù giam mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:*

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *" 3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."*

Xét thấy, các bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo để nộp Ngân sách Nhà nước.

[7]. *Về biện pháp tư pháp:*

- Đối với các vật chứng là: 01 chăn nhung nhiều màu sắc, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn 1 mặt màu trắng 1 mặt màu vàng - Xác định là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc tội phạm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền: 18.250.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng tạm giữ trên người của Nguyễn Văn Q quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, Hội đồng xét xử nhận thấy cần trả lại cho bị cáo, xong do bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. *Về chi phí tố tụng:*

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. *Về quyền kháng cáo:*

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Các vấn đề khác trong vụ án:* Trong vụ án này, các đối tượng đánh bạc tại nhà của bà Nguyễn Thị T, bà T không biết việc các đối tượng đánh bạc trong nhà của mình và không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Nguyễn Thị T là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính:

2.1.1. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo Lại Huy N);

- Xử phạt: Bị cáo Lại Huy N **07** (Bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lại Huy N trong thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

2.1.2. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16** (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H **07** (Bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn N **07** (Bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **07** (Bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã TC, thành phố PY, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo".

2.2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn nhung nhiều màu sắc, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn 1 mặt màu trắng 1 mặt màu vàng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 18.250.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại số tiền 600.000 đồng tạm giữ trên người của bị cáo Nguyễn Văn Q, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên theo biên bản giao nhận ngày 31/01/2023 và Ủy nhiệm chi số 11 ngày 06 tháng 02 năm 2023).

4. Về chi phí tố tụng: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn N, Nguyễn Văn L và Lại Huy N có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;.
- Các bị cáo;
- Đương sự trong vụ án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Chiều